TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 115 /2018/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 27 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 161/2018/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Kim **L** - sinh 1983

Nơi ĐKHKTT: TDP 3, phường L, TP S, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Dương Văn **Đ** - sinh 1978

Nơi ĐKHKTT: TDP3, phường L, TP S, Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các **Đ** sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Kim **L** - sinh 1983

Nơi ĐKHKTT: TDP 3, phường L, TP S, Thái Nguyên

Bị đơn: Anh Dương Văn **Đ** - sinh 1978

Nơi ĐKHKTT:TDP3, phường L, TP S, Thái Nguyên.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Kim **L** và anh Dương Văn **Đ** thỏa thuận thống nhất giao 02 con chung Dương Lê Đạt, sinh 25/6/2003; Dương Lê Đức, sinh ngày 22/02/2009 cho anh Dương Văn **Đ** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Dương Văn **Đ** không yêu cầu Chị Lê Kim **L** cấp dưỡng nuôi con chung, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với Chị Lê Kim **L** cho đến khi anh **Đ** có yêu cầu.

Chị Lê Kim **L** được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản, công nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Vê án phí*:* Chị Lê Kim **L** tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0007557 ngày 04 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên. Hoàn trả chị Lê Kim **L** 150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bình